

thăng-tiên

№A.7027



BÁO HƯƠNG - ĐẠO MỠI THÁNG HAI KỶ

NHÀ BÁO: 55, PHỐ JAMBERT — HÀ NỘI

Năm 2, số 13

3 XU

5. Mai 1936

8050 11865



THI, CỬ,

— Anh a, mùa này thì thật là chết Hường-Đạo. Học để thi bỏ cả H. Đ.

Độ này thì thật Hường-Đạo làm chết con người ta. Chỉ chơi chả còn học gì.

Một bên thì anh đoàn trưởng, một bên thì ông thân sinh ra anh đoàn sinh. Ở giữa tôi khó nói thế nào cho ư. Vậy tôi, mượn trả lời, phải nhờ anh đoàn-sinh hay anh sói con, anh mới trả lời được, lúc này lời nói của anh mới có giá-trị.

Tôi có biết một đoàn sói con mà đến kỳ thi mười tám anh ra chiến trường, mười tám anh đổ cả.

Từ đầu năm anh đoàn trưởng đã bảo : « anh em liệu đấy, đừng để cho Hường-đạo mang tiếng oan là làm mất thời giờ của anh em.

Từ đầu năm các ông các bà ấy vẫn yên trí : « Cháu nó vào Hường-đạo thế mà ra có ích cả cho kỳ thi. Nó chơi những trò kim kiểng gì ấy cho nên học thành ra chóng thuộc hơn trước. Từ đó đi về nhà quê hay lên rừng thì ra các khoa cách-trí chả học cũng nhờ. Tính toán, tính nhanh nhiều, mà ở những chỗ bề rộng trời cao, thì ra bắn-từ tiến lắm ».

Quả nhiên đổ hết : Các anh sói đã trả lời.

Anh đoàn trưởng sung sướng, các ông các bà hể hả. Hôm ấy tôi được mời đến dự bữa tiệc của đoàn mừng anh em trúng tuyển, tôi cũng sung sướng. Mấy anh sói con đó đã trả lời hộ tôi một cách rất rành rọt, không ai cãi được.

Ai nấy chơi hết sức, học cũng hết sức. Hết sức chẳng là trăm ngôn của chúng ta đó ư ? Ngày thường đi học, học hết sức : Buổi học, kỳ chơi, chơi hết sức. Cái nó giải cho cái kia.

Chứ như, học vui đầu vào, rồi ngón không kịp, hôm đi hi quên mất cả.

Chứ như, chơi mê man đi rồi hôm đi thi bụng rỗng tuếch không có gì. Thế thì khổ.

Vậy tôi xin thay mặt anh đoàn trưởng mà hẹn trước rằng : « Rồi đấy ông bà xem, các anh ấy đổ cả, Hường-đạo sinh lại chịu kém anh em ư ? »

Vậy tôi xin thay mặt các ông các bà mà nói : « Phải đấy, còn phải nói gì. Cái việc thi sử khó là bao, có chí như Hường-đạo sinh thì tất đổ. »

Xin các anh em đừng để tôi mang tiếng là nói dối, đừng để cho nền Hường-đạo mắc oan.

Rồi hôm nào khao thì nhớ mời tôi nhé.

HỒ SỨT

KIM KIỀU TUYỆT MẠNG

TUỒNG CỔ TÂN THỜI

Hôm nọ ở trại họp bạn anh em Thái bình diễn tấn tuồng Sời-cút làm bà con cười vỡ bụng. Chúng tôi vội lục đăng ra đây.

Hồi thứ nhất

VIÊN NGOẠI : Thái-Bình quê ngu, lão, viên ngoại họ Vương.

KIỀU : Tân thời chút phàn, thiệp, Anaa Kiều, ái nữ Vương-ông.

KIM-TRỌNG : Thư sinh du học, tôi, biểu tự Trọng-Kim.

Hồi thứ nhì

KIM-TRỌNG : (Đa dám thưa Viên ngoại) Trộm nghe dường đông còn vắng (chẳng hổ phàn bèn) tôi đây dám nộp đờ mắng.

VIÊN NGOẠI : Chẳng hay tiên sanh có là sời cút không (a) ?

KIM-TRỌNG : Thưa không.

VIÊN NGOẠI : Rứa thời không đăng đầu (a tiên sanh) chẳng phải là sời cút chẳng phải rề lão đây.

Hồi thứ ba

KIỀU : (Đa dám thưa ba, như con) một lòng luyến ái Kim-lang, xin cho đăng phỉ nguyện ao ước.

VIÊN NGOẠI : Chẳng hay Kim lang của con có là Sời cút không (a) ?

KIỀU : Thưa không.

VIÊN NGOẠI : Rứa thờ: không đăng đầu (a con). Chẳng phải là Sời cút, chẳng phải rề nhà ta.

Hồi thứ tư

KIM TRỌNG : (Đa dám thưa Viên ngoại) Chúng con đã nặng lời thề thốt...

KIỀU : Xin ba nhậm thưa lời xin.

VIÊN NGOẠI : Chẳng hay tiên sanh có là Sời cút không (a) ?

KIM TRỌNG : Thưa không?

VIÊN NGOẠI : (Ớ này Tiên sanh, Kiều nhi con hỡi), chẳng phải là Sời cút, chẳng phải rề nhà ta.

Hồi thứ năm

KIỀU : Phan ôi l tình duyên đã trắc trở, âu đành một thác cho song.

Hồi thứ sáu

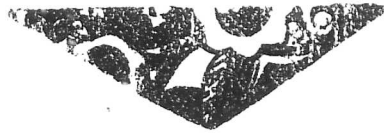
KIM TRỌNG : Than ôi! tình duyên đã trắc trở, âu đành một thác cho song.

Hồi thứ bảy

VIÊN NGOẠI : (ấy đó) Chẳng hai lòng một phút, hai tré đã mang vong (rời dây) (đó cũng đời là) thiếu niên chẳng nung, rèn chí khí (rửa cho nên) tình dục (nó) ám lương tâm, (Phải, ở đời ni) chẳng người đưa đường chỉ lối, bề khổ ắt phải xa chân. (Chỉ thương bại thay cho lão dây) tư một thân hiu quạnh, biết lấy chi khuấy khuấy (uổi già. (Á mà phải, phải) Thành Ba lê mau khá rời chân, chơi H. Đ. cùng Via Cát-lô (a).

CHUNG

Đoàn Trần-Lâm - Thái Bình



QUẢNG - CÁO

Các anh đã biết rằng tờ Thăng-Tiến này anh em độc lực làm lấy, không được tiền trợ cấp của các hội (vì các hội cũng túng).

Tiền đã thu không được mấy (vì nhiều anh em vẫn quên chưa trả), mà chúng tôi định sẽ cố tăng trang lên. Được hay không, còn là nhờ ở lòng anh em đó. Nếu anh em kiếm cho tờ báo yêu của anh em một ít quảng cáo thì có thể được đấy. Anh em kiếm cho thì cứ 10\$ đội cửa anh em lãnh được 2\$50. Còn kêu là ít cách làm cho đội có tiền nữa đi.

Chúng ta hãy hết sức.

GIÁ QUẢNG CÁO

1 trang	Một năm 60\$	Nửa năm 33\$	3 tháng 17\$	1 tháng 6\$
nửa trang	30\$	16\$50	8\$	3\$

Năm nào cũng vậy, đến tháng tám thi thủ công là Đòi-Trầu cũng nhất. Mà quỹ của đội ấy lúc nào cũng «sụ» nữa chớ.

Anh cũng phải gheo, phải tí. Rồi đầu năm nay anh nhất định xin anh Đoàn trưởng cho vào chương trình của đoàn nhiều «thủ công», thật nhiều. Chương trình của đội anh — anh lại bàn nên cho nhiều «thủ công» — Cuối tờ chương trình của đội lại chưa thêm: «nếu kỳ họp hay kỳ tập gặp ngày mưa; thủ-công» Trong sổ tay của anh, ngay trang đầu «Thủ-công» anh viết mục đồ thật lớn, anh vẫn chưa cho là đủ lại đóng khung hai ba lần.

THỦ CÔNG

Anh hằng hái thối cũng phải vì ngoài việc thi ra anh còn muốn làm việc, anh còn muốn Đòi anh không phải ý lại vào ai mà có đủ tiền mua đồ dùng, sách vở để học tập, anh muốn đến tháng tám này đội anh có thật nhiều đồ chơi sinh sản để cho các em ở «xóm nghèo» hay hội Tế Sinh.

Nhưng thực ra từ tết đến giờ anh đã làm được gì chưa?

Chắc chưa.

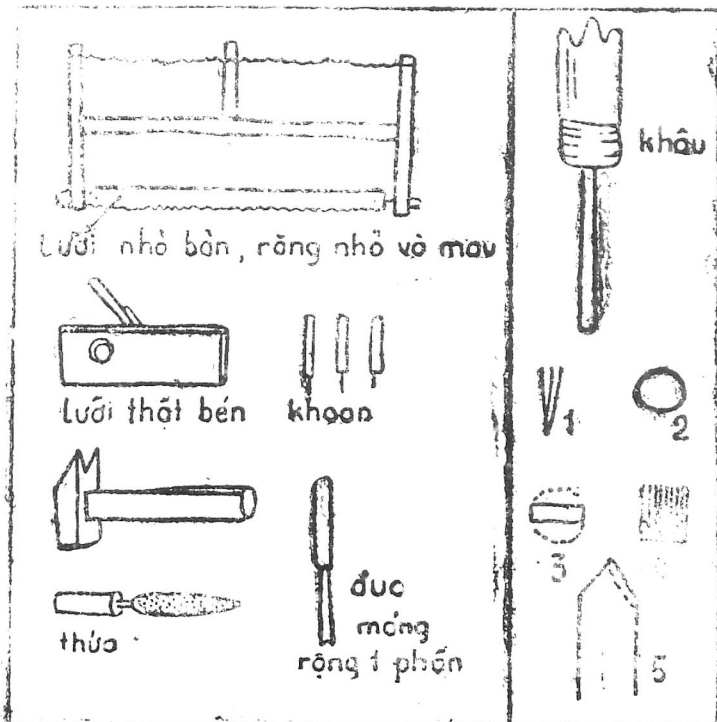
Chỉ cả quyết và lòng háng hái của anh sẵn có rồi Thì giờ chắc cũng không thiếu vì anh còn thì giờ quần tròn tổ sâu trong chần thò đầu ra mà nghiền ngấu mấy pho «Tây du» «Liều trai chí di»

Thiếu đồ làm?

Thì có gì:

Một cái cửa con thật sắc.

Một cái bào con lưỡi thật bén (nếu



anh định làm đồ gỗ);

— Một con dao con mũi nhọn sắc;

Một cái đục móng nõ (sẽ giúp anh được rất nhiều việc);

Một cái búa nhỏ (có khe nhỏ đánh);

Một cái thước nhỏ (giải 20 phân);

Ba cái khoan làm lấy.

Bi mật nhà nghề — Kiểm ba miếng gỗ tròn bằng ngón tay giải chừng 25 phân, mua lấy 3 cái "khâu" vừa vặn vào dấy — chặt 3 khúc gong ô tròn (giải chừng 6 - 7 phân) Cắm gong ô vào gỗ chừng 3 - 4 phân cho thật chặt rồi — 1 cái thi dĩa vuông nhọn (1) từ trên xuống mũi khoan này dùng khoan lỗ đóng đinh (khởi nứt) — 1 cái nũa, gong ô đang tròn (2) dĩa thẳng hai bên (3) từ trên xuống, xong dĩa treo thành mũ. — Cuối cùng anh để ngược mũi khoan lên mà dĩa vạt (5) phía bên phải (theo đường chấm) khi nào sắc thì thôi; anh lật mặt bên kia cũng dĩa thế mũi khoan lúc bấy giờ mới sắc.

Cái thứ ba anh cho vào lò nung đỏ (khéo không cháy cán) rồi đập bẹt ra. Xong rồi cũng phải cưa mũi như mũi thứ hai. Thép nung đỏ để nguội dần (lúc anh đập bẹt) sẽ non đi; nếu anh muốn có mũi khoan tốt thì phải tôi lại: Bỏ vào lò cho thật đỏ rồi dùng nhanh vào nước. Đổ dùng như thế lòng tiện cũng đủ. Bây giờ còn kiểu mẫu để làm.

Hươu xin mách mấy mẫu bằng tre, để làm mà khi bán người mua không phải vì « tinh H. D. » mà mua.

Làm những đồ này anh cần phải biết phân biệt:

Tre đực — đặc hoặc hơi rộng một chút, đánh mình, đốt ngắn — gai thiệt lớn và sắc.

Tre cái mỏng mình, nuốt, ít gai, đốt giải.

Tre non còn áo tơi (mơ nang).

Tre bánh tẻ (dùng chẻ lạt) mình xanh tươi.

Tre già mình xanh sẫm, hay hơi vàng úa. Thân cây thường có phấn hoặc rêu — Khi cao tinh ra (1) thì thấy màu vàng hung hung.

NGÔ-THẾ-TÂN

(HƯƠNG TRẮNG)

1) Tinh tre — vỏ xanh ở ngoài, thường phải cạo đi khi chẻ tằm hay chẻ lạt

CAPPY

(Suite)

Ce dernier est mis en pratique le soir même par un grand feu de camp où nous invitons tout le personnel du Château et de l'Oasis. Les enfants de l'Oasis prêtent leur concours pour un scénette, la troupe Surcouf de Gennevilliers qui campait dans les environs prête également son concours et y assiste. Enfin les voix de tous gonflaient les chants de ce grand feu de camp merveilleusement réussi.

Journée du 29 Nous nous étions endormis sur une idée réconfortante, les C P en conseil de meneurs avaient appris qu'une sortie type de troupe allait avoir lieu. Nos grands sachems connaissant la fragilité de nos meninges voulaient les laisser souffler, bien digérer les cours précédents avant d'en attaquer une nouvelle série. Un autre facteur intervenait aussi : depuis l'ouverture de la 45^e période le soleil n'avait cessé de briller du matin au soir, cela devenait inquiétant ; pensez donc 6 jours sans pluie c'était un prodige à Cappy. Il fallait donc s'attendre à une prochaine ondée et si possible faire la sortie de troupe avant sa venue. Comme nous le verrons par la suite la période s'achèvera avec un temps magnifique laissant perplexes nos grands Manitous. La vérité ils ne la devineront que plus tard : ces malins de coloniaux dont jamais on n'avait vu un si grand nombre à Verberie avaient tout simplement bourré leurs sacs de rayons de soleil condensés et voilà pourquoi leur astre si cher n'avait cessé de les illuminer.

Comme nous avions la perspective de nous dérouiller les jambes dans la journée. Loup rieur en guise d'éducation physique nous fit une séance de jonglage. Séance amusante qu'il est possible de réaliser avec des balles très économiques car on peut les faire soi même.

La palabre de Wébé traita de la technique scout, programme de tout le scoutisme développant toutes nos facultés, moyens d'y parvenir par les épreuves, concours, brevets etc...

Enfin à 9 heures rassemblement des 3 patrouilles. Les C P reçoivent de grandes enveloppes à ouvrir en dehors du domaine du château. Nous ouvrons la nôtre du côté de la grande grille d'entrée. Elle contient un plan schématique et un programme. Nous devons suivre l'itinéraire du plan, il aboutit à une piste après avoir traversé un village dont il faut deviner le nom. Au bout de la piste se trouve la cabane d'un sorcier gardien du feu. Un herbier doit être constitué en cours de route, nous devons également ramasser la quantité nécessaire d'une plante médicinale quelconque pour

faire une boisson saine et agréable pour toute la troupe. Le nom du village doit être remis en morse au sorcier, les signes du morse étant constitués avec des feuilles. Nous devons également repérer les itinéraires s'ils ont vu les autres patrouilles et beaucoup d'autres indications telles que lieux de campement traversés, lieux de bivouac, postes, médecin etc... D'après nos réponses le sorcier nous donnera un certain nombre de tisons enflammés avec lesquels nous allumerons le feu pour cuire notre déjeuner.

Nous voilà partis nous nous spécialisons : Middeler (Castor habile) vérifie l'itinéraire, Renard joyeux et Braconnier tout en marchant consignent l'herbier, Herisson guettera les autres patrouilles, enfin avec Renard Sympathique je noterai tous les détails du chemin.

Du haut d'un plateau que nous traversons, nous voyons en bas la patrouille des hirondelles qui tourne autour d'un pont; ils sont hésitants : vite, profitons de notre avance.

Nous arrivons au village inconnu, le nom est marqué sur les grands poteaux indicateurs en très grosses lettres, trop grosses pour être le vrai nom, mais grâce à notre spécialisation : Renard sympathique suretint à droite de la route, moi même grognant à gauche, nous réussissons par deviner en toutes petites lettres à la craie le nom de « Bivouac ». Nous traversons rapidement le village, il ne faut que quelques minutes pour en connaître tous les détails et toutes les possibilités à utiliser éventuellement.

Enfin nous voici à la piste, le début est clair, elle grimpe à travers la colline broussailleuse nous la suivrons point par point malgré ses embûches une lettre cachée nous indique une direction. Nous cherchons impossible de trouver la suite. Nous cherchons plus d'une heure explorant les collines environnantes. Nous cherchons en nous cachant car les hirondelles viennent d'arriver et ont lu épiquement la lettre cachée. Ils cherchent aussi et ne trouvent pas. En désespoir nous nous découvrons et tenons conseil : où sont les chouettes ? que faut-il faire ? Comme les estomacs sont vides nous décidons d'entamer le déjeuner et puisque nous ne pouvons faire du feu nous attaquons seulement le dessert.

Avec Middeler nous ne sommes pourtant pas tranquilles : et si nos infailibles Sachems s'étaient trompés dans leur direction : une erreur de 180 degrés à la boussole est facile à faire. Donc tout en ruminant notre pain d'épice nous rodons à l'opposé de la direction indiquée et finalement trouvons la flèche tant désirée. Il s'agit maintenant d'appeler les chevreuils sans donner l'éveil aux hirondelles avec lesquelles ils sont. Nous y parvenons et nous voici lancés sur la piste que nous suivons rapidement malgré ses embûches.

Les hirondelles surprises dans leur digestion par notre disparition se font du souci et grâce à une de nos silhouettes vue de loin s'élancent sur nos traces. Mais nous avons de l'avance et les premiers nous arrivons au sorcier. Il était deux heures de l'après midi. Là une mauvaise nouvelle nous attend. En confectionnant la piste, la hache de Wébé s'est cassée et le fer projeté sur son genou l'a blessé assez gravement. Sa rotule est à jour et même entamée. Il nous attend dans une carrière voisine. Nous nous y dirigeons.

Les chouettes ne sont toujours pas en vue, nous lançons des appels, Tigre Royal part à leur recherche. Enfin nous voici à la carrière. Wébé le genou entouré d'un pinsement nous attend en souriant, il a grand faim car c'est nous qui portons son repas. Naturellement il déjeune avec les vainqueurs : les chevreuils, aussi le feu vite allumé nous préparons un bon repas. Inutile de dire qu'il fut très apprécié. Nous croyons que les chouettes sont définitivement perdues et nous élaborons un plan de recherches méthodiques pour ce soir.

Le retour s'effectua à des vitesses variées, il y eut un long arrêt pour étudier la confection d'un croquis panoramique, une marche rapide de 2 km en 16 minutes (pas scout), des observations de plantes etc. . . . enfin arrivés au camp nous sommes très surpris de trouver les chouettes la mine déconfite nous attendant. Ces dernières s'étaient perdues et ne pouvant plus lire leur itinéraire étaient tout simplement retournées au bercail, en émettant un long cri d'horreur.

Une bonne douche puis un diner bien chaud et le soir nous allons nous reposer de cette grosse journée.

* * *

Journée du 30 — Aujourd'hui nous aurons Vieux Castor, quelle joie ! La palabre est remplacée par une réunion fédérale. Les E U tiennent la leur du côté du plateau d'entraînement ; nous, comme chaque matin nous nous réunissons sous le grand Hêtre. Vieux Castor dirige la réunion, il nous parle de notre rôle d'éducateur en tant que Chefs, de la beauté de notre idéal puis nous pose des questions. La discussion s'engage et traite surtout du rôle du Commissaire Local et de l'importance du clan routier dans le groupe local. Ces points litigeux étant réglés, nous nous réunissons, avec les E U et Vieux Castor nous fait un long cours sur « La Signalisation ».

(à suivre)

VIEUX SANGLIER

Năm thứ 600.002
Số.....13

Tòa lòng lỵ :

Tòa nhà choạc giới
phố Giam-Be Hanoi

THẾ - GIỚI SĨ CỨT

BÁO THÔNG TIN HƯNG - ĐẠO CÁ HOÀN - CẦU

Ra hàng ngày mỗi tháng chỉ nghĩ 28 hay 29 ngày thôi.
3.000.000 phóng - viên và trợ bút

Mỗi năm 360\$00
biểu không độc-
giả Thăng - Tiến

Téléphone
000.000

Ngày 23 Avril
SAINT GEORGES

Haiphong. — Anh em đoàn Gia-Long và anh Nguyễn buy Khang đã làm lễ tuyên lời hứa cho bày sới « Lê Châu » mới thành lập. Vì là bày sới thứ nhất ở Hải Cảng nên anh Vieux Sanglier cũng có mặt, 8 giờ tối, đông đủ các phụ huynh và chị Bầy-trưởng-Pháp. Bắt đầu anh Bernard nói mấy lời vui vẻ rồi anh Khang ngỏ lời hứa các sới con. Trước ngọn lửa sáng giới các em sới đã lên tiếng hùng dũng tuyên lời hứa mình nghĩa. Rồi đèn cuộc vui lửa trại có các bài hát hùng hồn điệu múa ngộ nghĩnh và đoàn kịch rất buồn cười. Một anh Phi-Nhan pua trò vui và hay. Anh Mèo rộng miệng lên tiếng chào vào ông Saint Georges. Một trò ghê gớm : các em sới đeo mặt nạ nhảy múa điệu Bog garts. Trần tương nghẹn thòm náy thuần lẫm) kẻ lịch sử ông Saint Georges. Tam biệt 10 giờ đêm. Một buổi ghi nhớ ngọt đời trong óc các sới lớn và nhỏ. Khá lắm anh em thành Hải.

Hanoi. — Bao nhiêu « hiệp sĩ phiêu lưu » tấp nập khắp châu thành, nơi theo Saint Georges, đi làm việc thiện. Có anh lễ mễ bê bê cô bé con một nỗi canh nóng qua chợ, có anh giết bà lão lừa từ chợ Hòm xuống Bạch Mai. Có anh làm cho một gia đình nghèo một bữa cơm ngon lành v. v. Tối về ôn lại các việc làm và ca hát, cổ bành linh đình. Đoàn Hùng Vương « ấu đồ » Saint Georges một cách có ý nghĩa và vui vẻ. Bravo.

— Tối 30 Avril anh Clergeaud đoàn trưởng đoàn H. Riviere có mời mấy đoàn H Đ, Gia Tô và các anh đoàn trưởng, đội trưởng Hanoi đến dự cuộc: lửa trại « Saint Georges » của H. R. tổ chức ở trại Thái Hà. Khách khứa đông lắm. Thấy có ủy viên Grassin của H. Đ Gia Tô Đồng Dượng và vị thu ký mới từ Bắc ra là ông Lebas. Trong một cái sân khấu thiên nhiên rất đẹp anh em hai hội diễn những trò rất vui. Mãi khuya mới tan cuộc. Tinh hữu ái nồng nàn.

Đông hỡi. — Hội Saint Georges linh đình. Có các phụ huynh và các tán trợ hội viên đến dự. Buổi sáng chào cờ Saint-Georges rồi lập trại

Buổi chiều các chim non, sới con và đoàn sới thao diễn, kịch. Múa rồng rắn (chim non), lão gấu, dã dồ, môi, takir. Cuộc lửa trại rất hay. Anh em tạm biệt, đặt chiếc hoa hồng đỏ dưới cột cờ Saint Georges và hẹn nhau sang năm lại có cuộc vui hơn nữa — Demay

Cửu Hỏa

Tối 26 Avril anh em các đoàn ở Hanoi đang xem buổi hát làm thiện của đoàn Đại La tổ chức giúp trường Thăng Long thì có tiếng kêu chói. Một trăm anh em cô các anh đoàn trưởng hướng dẫn chạy ngay đến chỗ cháy. Nhà này ở cửa chợ hàng Đa, cháy từ nóc xuống lan sang bên cạnh. Các anh nhỏ làm giầy nước chuyên nước ở mây về, và chạy dò, giữ trật tự, mấy anh lửa leo lên đồ nước. Trang đảm khói mù mịt ở tầng gác thượng. Lửa luôn anh em sống pha chế thành lửa cũng một người lính da đen rất can đảm. Ngọn lửa giữ được dịp đi cho đến khi vòi rồng nả nước tới làm việc.

Lửa này anh em tỏ ra cách làm việc sôi sảng. Vấn định đến 26 April biểu diễn về Cửu Hỏa, cuộc biểu diễn chưa thu xếp xong, không ngờ anh em chính ngày ấy phải thực hành.

Bà con rất kهن ngợi công việc của anh em nhanh chóng và chu tất

Lạng Sơn

ANH NGUYỄN HỮU CHI

Ồ đoàn Mậu sơn đã cứu được một người thoát chết đuối.

Mấy hôm trước cũng anh Chi đã cứu được một người bị xe lửa nghiền song vết thương nặng không chữa nổi.

Đoàn sới con LẠNG SƠN đã họp lần đầu ở nhà anh Nguyễn Tiến Thọ. Hằng Tiến lên, anh em.

Mắt xe đạp

Anh Sur từ sấm Hanoi mất cái xe automoto 80. 795, mới, sơn tím, 2 bẫm đủ chuẩn bòn chấn sích. Anh em ta « chính thám » xem đội nào tìm ra. Một cuộc thi.

TIN BUỒN

Cụ thân sinh ra Bác sĩ Trần Văn Lai phó hội trưởng hội H. Đ. Hanoi và chỉ Liễn Hộ H. Đ. Bắc kỳ, tạ thế. Đam cất ngày 25 Avril 1936, có rất đông anh em H. Đ. và thân bằng đi đưa.

Bản báo xin kính viếng vong Linh cụ và chia buồn cùng Bác sĩ Lai à bạn thân yêu của Bản Báo.

Ông Nguyễn Văn Vĩnh

Ông Nguyễn Văn Vĩnh thân sinh 4 anh sinh H. Đ. mất ngày 2 Mai 1936 ở Ai-Lao Ông để lại cho mọi người một tấm gương kiên nhẫn quả quyết và hiếu học.

Anh em H. Đ. nhớ tiếc Ông vô cùng.

Nam định

IL qua. — Quan thành trưởng Bur-her về kinh lý Nam thành, lại muốn xem cả anh em si cũt nữa. Vậy, cùng với trưởng si ra ngánh tiếp, có cả đoàn Trần quốc Tuấn và đàn sới Hoàng Anh. Ngại rất chú ý đến anh em, hồi ban niệm nỡ, nhưng ngại không khỏi không thờ giải mà than rằng « it quá ! ». Mà it thật, một thành phố to, nổi tiếng là nơi văn vật, mà đêm mai cũng chỉ thấy có một « đóm » si cũt với mộ « nãm » sới con, đáng để cho quan thống tướng thờ sợai thật ! không biết có ai nghe thấy tiếng thờ giải ấy không ?

Thái Bình

Cám ơn — Chúng tôi xin trân trọng cảm ơn chị em, anh em từ Nam chí Bắc, chẳng ngại xa xôi, đã về dự cuộc họp ban của chúng tôi tổ chức trong mấy ngày nghỉ lễ Pâques mới rồi.

Tiếp rắng giới mưa, tương trình chưa làm trọn, song, chẳng vì thế mà tình thân ái, nghĩa đệ huynh kém về nồng nàn. Mong rằng, sau mấy năm lâu chiến, bị gậy đi dự các cuộc họp hạn đông hơn và vui hơn ở khắp các tỉnh Bắc kỳ, chúng tôi lại được cái hạnh tiếp đón chị em anh em lần thứ nhì, thứ ba, sáu vân. . Đoàn H. Đ. Thái Bình

Tuần lễ từ thiện

Tối chủ nhật 26 Avril đoàn Đại-La đã giúp trường Thăng Long tổ chức một buổi hát kết quả rất tốt.

Còn nhiều tin tức về tuần - lễ - từ thiện ở Hà Nội nhưng vì nhiều bài quá nên xin để kỳ sau đăng cả.

Duyên Hà

Tin mừng. — Thực là một tin đáng mừng cho thiếu-niên huyện Duyên Hà và cho cả gia đình H. Đ. nữa. Ông đốc học Nguyễn Văn Đăng, cũng như ông Đốc Nguyễn Thúc Quýnh, rất

nhật thành với H. Đ. Ông dự định dần dần mở đoàn H. Đ. trong khắp các phủ huyện tỉnh Thái Bình mà huyện Duyên Hà sẽ là huyện có H. Đ. trước nhất.

Ông giáo Phạm Đình Tôn đương nghiên cứu sắp cho đội thứ nhất ra mắt anh em với ông Đốc Đăng, ông huyện Đăng Trần Cung — một vị quan rất hăng tâm hăng sản đối với các việc công ích — Ta tin rằng chẳng bao lâu gia đình H. Đ. ta lại thêm được mấy chục anh em nữa.

Cô lên anh Phạm Đình Tôn xin chúc anh chóng thăng tiến tới mục đích.



Đội của tôi

HỒ CÓ NGHĨA

Đội của tôi. « *Đội của tôi* ». Tôi không làm sao nghĩ đến mà không vui sướng trong lòng. Mỗi khi tôi nghĩ đến lại có một cái cảm giác êm đềm, nhớ đến bóng dáng mấy anh em, tám người như một, không khác gì mấy ngón trong một bàn tay. Vui có nhau đã đánh, buồn cũng có nhau nữa, sướng nhất lại là làm việc cùng nhau, mà thích nhất là lúc chơi với nhau.

Nói cho thật thì cũng có một vài anh ương ương nhưng chơi với nhau thì thật đồng lòng, bảo

ban nhau không có e sợ, không giận nhau. Mỗi anh một ngã thì như ngơ ngác, họp nhau lại thì phải biết, sức mạnh không phải chơi.

Tôi nghĩ kỹ giá bây giờ trong đội tôi mà thiếu một anh nào là hỏng bét, chim hồng bộc quí ở hai hàng lông cánh, chúng tôi biết rằng cái giấy đoàn kết chúng tôi lại là cái giấy liên lạc ở đời, mỗi người một tay nhưng tất cả cùng một dạ. Vườn đào kết nghĩa chúng tôi có đến tám người.

Tôi chỉ muốn kể cho anh em nghe truyện « *đội của tôi* », anh em trong mấy số sau sẽ biết cái lòng tôi biết bao âu yếm « *đội của tôi* ».

Một em sói ngoan ngoãn mới gửi bài này từ Trung kỳ ra

Việc thiện hàng ngày

Chiều hôm ấy, trời mưa lã chã, trên đường quan lộ anh Ba anh Lý và anh Hồ rủ thú về nhà.

Mặt buồn tẻ, Lý hỏi Ba.

— Từ mai đến giờ anh đã làm việc thiện nào chưa?

— Chưa anh ạ, Ba trả lời một cách lạnh lùng lại thêm vài cái lắc đầu tỏ ý chán nản.

Còn anh Hồ anh Lý hỏi gặng.

— Em cũng thế nốt, nghĩa là cũng như hai anh vậy.

Nói xong, ba sói con cùng cất động lên hát một bài rã hùng hồn cho khuấy khuấy.

Bỗng các anh dừng lại, ngoảnh mặt ra sau, hình như nghe có ai kêu đến tên mình.

Mà chính vậy; thằng Kia, một đứa độc ác, nghịch ngợm nhất, ý sức mạnh của mình lấn hiếp hăm dọa kẻ yếu hèn.

« Một hôm nó đánh nằng một đứa bé rất tàn nhẫn, mà lại vô cớ, cho nên anh Đầu-đầu đến can và luôn tiện dũa dạy nó ». Từ đó nó đâm ra thù hiểm với các sói con.

Bởi vậy, hôm nay, các sói con vừa đi ngang nhà nó, nó kêu lại, và quát lớn « Si cút si-kiết gì chúng bay - bạo dạn thì đứng đấy — Tao đuổi chó ra cắn thì bay làm gì »?

Nói xong nó vào nhà, lôi chó ra — Con chó ngờ ngẩn không biết gì, chỉ chạy ra rồi đưa mõm sủa mãi. Kia tức giận phang cho con vật một gậy. Trong lúc vô ý, chó nhảy lên chân chủ cắn một mẻ rồi chạy mất.

Kia nhảy một cái thật mạnh, rồi nấp mé man, không biết gì nữa.

Anh Ba, anh Lý và anh Hồ thấy thế vội vàng trở gót đến chỗ Kia nằm — Anh ba lấy khăn choàng của mình băng chân Kia lại, anh Lý và anh Hồ chặt tre làm cang — Trong một phút sau, người ta đã thấy Kia nằm tại nhà thương.

Thầy nhà thương, rịt thuốc cho Kia rồi sẽ bảo “ Các em ngoan lắm ”. Nghe tiếng động Kia giật mình, hai mắt nhìn tráo tráo rồi vội hỏi, “ thưa thầy sao con lại nằm đây ”.

SÓI TRẮNG

Badon (Quảng - Bình)

Si-cút tập nói Esperanto

<i>Saluton c'efo !</i> :	salut chef !
<i>Saluton frato !</i> :	salut frère !
<i>Bonan tagon !</i> :	bonjour !
<i>Bonan nokton !</i> :	bonae nuit !
<i>C'iam ... preta !</i> :	Toujours .. prêt !
<i>Estu preta !</i> :	Soit prêt !
<i>La bona skolto</i> :	le bon scout.

Cách đọc. -- Phải đọc to những vần-áp-trót (avant-dernière syllabe). Những vần *on* (*saluton*) *an* (*bonan*) *am* (*c'iam*) đọc như quốc ngữ. Trong chữ *c'efo* hay *c'iam*, trên chữ *c* phải có dấu mũ; nhưng nhà in không có chữ ấy, nên phải lấy dấu phẩy thay vào. Chữ *c'* (*c* có dấu mũ) đọc như *tch* của Tây hay *tr* uốn lưỡi của ta. Trong chữ *nokton*, vần *nok* đọc là *nốc*.

BRAVA KOKO

(GÀ CÁN ĐÀM)

T. B. -- Anh em muốn hỏi gì về Esperanto, cứ viết thư cho tôi
N. V. Nhân 187, Bd Armand Rousseau -- Hanoi.
Xin nhớ kèm thêm phong bì tem để trả lời. *Ne forgesu!* (Đừng quên)

TIN NHẬN



Anh em Thái - Bình. -- Sau cuộc họp bạn, anh em nhất nhất tre nửa bán được 2\$ cho Thặng Tiền cả. Thặng Tiền rất cảm động

Ông Thiên Hà Giang. -- Xin lỗi ông về việc gửi chậm báo vì có mấy số phải thu về mới đủ

Các vị đọc giả ở Hanoi -- Tháng này anh em H. Đ. S. đến lĩnh tiền báo, xin các Ngài thấy giấy biên lai thì vui lòng trả cho, chúng tôi cảm tạ vô cùng,

Mấy vị đại lý -- Vì mấy vị bán được ít quá, không đủ tiền cước phí chúng tôi phải thôi gửi xin các ngài lượng thứ cho.

Anh Bùi Trang -- doán trưởng Nhật Lệ -- Anh gửi trả chò 2\$10. Chúng tôi đã nhận được Cảm ơn anh vô cùng.

CÂY NHÀ LÁ VƯỜN.....

BỤT CHÙA NHÀ...

của P. V. XUNG

Ta hay có tính chỉ ưa chuộng những thứ của nước ngoài; đem lại thôi.

Hễ cái gì là sản vật Tây, Tàu, Nhật, Mỹ, thì ta quý chuộng. Còn cái gì của ta sản có thì ta thường cho là tồi, là xấu... Không! Không! Anh em H. H., ta không theo thói thường đó! Anh em ta biết nhớ câu: «*Ta về ta làm ao ta...*» và chẳng ao nhà cũng có cái nước trong vắt kia mà!

Hôm nay ta hãy nói chuyện chuối vườn ta.

Chuối có thể nói là một thứ quả bổ nhất, không quả nào bằng. Lê, Táo, Cam, Nho của Hoa-Kỳ... đem lại, chẳng thấm vào đâu. Chuối có đủ tất cả các chất bổ: chất bột và chất đường bổ bắp thịt và làm cho có sức mà làm việc, chất đạm để bồi bổ thân thể, chất vôi bổ xương bổ phổi, chất sắt bổ huyết, chất chát (tanin), chất khô thổ (magnésie) nhuận tràng và bổ ti. — Thật là một thức ăn đại bổ, hoàn toàn chẳng khác gì sữa tươi vậy — Ngoài ra, chuối lại có điều này hơn nữa, ta chuối có chất-bông-nõn (cellulose) và nhiều chất tươi (vitamines) chất cellulose không bổ cho người, nhưng được cái công dụng nhuận tràng, dịu dàng mà tống các chất độc địa trong ruột ra một cách điều-hòa, chất tươi thì có cái đặc tính làm cho chóng nhón, dễ khỏe và không bị phù thũng.

Người ta chỉ ăn cơm không thôi thì thiếu chất đạm — mà chỉ ăn thịt cá không thôi thì thiếu chất đường chất bột, và chẳng thịt cá bổ thì có bổ nhưng lại hay sinh ra chất độc trong ruột gan. Không thể suốt đời chỉ ăn cơm không hay chỉ ăn



*Trong hình vẽ có hai câu
và có tên hiệu của người vẽ*

thịt cá không thôi được. (chứ chỉ ăn chuối không thôi suốt đời cũng có thể sống được mà lại còn khỏe mạnh nữa kia..) đó là cái kết quả mà Viện Hàn - Lâm Khoa - Học đã tuyên-bố mấy năm trước đây sau khi phân chấ các thứ chuối — (Xem

Illustration mấy năm trước).

Thật là ăn mấy quả chuối không khác gì ăn một bữa cơm có đủ: cơm, thịt, cá, rau, bánh ngọt.

Xem đó thì anh em ta chẳng nên khinh thường cái của cây nhà lá vườn rất sẵn có khắp nước ta này. Khi đi đường lúc ở trại, bao giờ anh em cũng nên mang theo một ít chuối chín, lốm đốm chút cuố: — Dễ mang biết bao! Không sợ thiu sợ mốc, không sợ bụi đất bám vào, không sợ ruồi muỗi dẫu vào. Tiệm biết bao: lúc ăn bóc vỏ ra là xong, sạch sẽ ngon lành biết bao nhiêu! Có phải pha phách nấu nướng gì đâu? không phải dùng chần đứng lại, không phải dóm bếp:

Phàm nhiều thứ quả thường có nhiều nước: các chất bổ chỉ có một phần ít thôi — Nhưng quả chuối thì lại ít nước mà nhiều chất bổ — Thật là bình thù bé mà công hiệu to, ăn ít mà sung-sục nhiều, bổ nhiều mà không nặng bụng, không . . . ý ach.

Lúc ti nhiều hóa mồi, hoặc làm quá hóa mệt, chỉ ăn vài quả chuối là thấy tỉnh táo, đỡ nhọc ngay.

Bổ,

Dễ Tiêu

Lành sạch.

Dễ mang đi, dễ để dành.

Lúc nào cũng sẵn-sàng... để ta ăn, . .

Chuối (1) thực là một thức ăn rất thích-hợp và rất tiện lợi cho anh em H. Đ. vậy.

Nào anh em! Ai bảo bụi chùa nhà không thiêng?

P. V. XUNG

(1) Chuối có nhiều thứ: chuối tiêu, — hột, — tây, — mật, — lênh ngự, — mần, — lá mốc, — lá — mỏ rang, — rừng, — cơm — lá xiêm, — lửa, — và, — voi, — neo. — tay bụt.

Trong sô-tay H. Đ. của Anh Em, Anh Em nên vẽ từng thứ chuối mà anh em sẽ được gặp dịp quan sát.

Cạnh hình vẽ biên vẫn tất các đặc tính của mỗi thứ.

(P. V. X.)

BIẾN HÓA !

Quý-thuật ! bíp đó thôi, ma với quỷ nào, thuật thì phải. Gọi là lâu-thuật đúng ra đáng. Tôi hãy nói ra một thuật anh em xem nhé :

Oong đơ... cái FOULARD biến mất!

Kiểm hai cái lọ rộng miệng giống nhau, nút cũng giống nhau, một cái foulard sinh sinh sinh sinh, mùi đồ tề đồ loét như foulard Trùng Rồng chẳng hạn.

Thế rồi ta lên đàn.

« Thưa các quý khách, các vị xem cái foulard của tôi này, rõ ràng nhé. Thế bây giờ có vị nào bảo làm cho tôi mượn cái mũ, tôi cam đoan không làm hỏng.

« Cảm ơn ngài nhé, đây thế các ngài xem, không có cái gì trong mũ nhé, tôi bỏ cái foulard vào trong lọ, coi đây này tôi nút cẩn thận, tôi để vào trong cái mũ cẩn thận.

« Ừm ha la... hấp!... »

« Thế bây giờ Ngài nào lên mà xem trong mũ có cái gì không? »

Còn có cái gì, có cái lọ không thôi

Phép tiên thuật!

Có gì đâu: 2 cái lọ, một lọ thủ sẵn ở tay áo thì đóng nút, một lọ để trên bàn thì cái nút ở giữa có sợi dây cao su buộc từ cổ sơ mi cho đến tận khuỷa tay. Tôi kéo nút cầm ở trong cho găng, đến lúc bỏ foulard vào lọ rồi thì tôi chộp lên bàn như bật nút, đóng lọ lại cẩn thận, cẩn thận để vào mũ rồi ngằm thả cái lọ không xuống, buông tay cho cái lọ kia nó tự lên. Thế thôi.

Thế cũng đủ hãnh diện với bà con rằng ta là tay pháp thuật cao cường. Tôi còn nhiều phép nữa, để tôi nói dần anh em xem.

TIÊN AN CƠM

CÓ GÌ ĐẤU (Xem số trước)

Cậu em học bài: *Rộn với Tâm...*

Tâm bèn thủng thỉnh đáp rằng:

Cậu anh học địa dư bằng tiếng Pháp "Les bateaux ne peuvent franchir la barre qu'à marée haute."

Các cậu đã học một cách vô ý làm cho khách qua đường phải mê nghĩ ngợi võ óc.

THOẠI CHÂU

TỪ HỒ GUƠM ĐẾN BÀN GIỐC

(Tiếp theo)

Qua một cái giốc dựng ngược đường, đã thấy tiếng ỳ òm. Thác Bản Giốc. Anh em tụt xuống bờ sông xem. Chao ôi là đẹp!... Một cái thác... bằng lướt lông. Từ trên cao ba mươi thước đeo xuống như hạt mưa bụi, không khác gì tấm lướt nhẹ, trông xuất được đến tương đá Đít tí nữa... Lại đẹp nữa. mở mắt há mồm, tim không thấy tiếng gì mà tả được... Suốt ngaug con sông, đến tám mươi thước, cao đến năm mươi thước, hai chục cái thác từ trên giọt xuống, như cối say lúa, ầm ầm, không còn nghe thấy gì. đổ xuống rồi lại đổ xuống đến hai ba bậc mới đến mặt sông.

Chân thác có hang sâu, coa bò chui ra chỗ này bản.

Ký quan đẹp nhất Cao Bằng có lẽ là chỗ này đây; nếu đi bộ từ Hà Tiên ra đến cực Bắc nước nhà mà được xem thác này thì cũng khá gọi là bỏ công lặn lội.

Trời gần tối rồi mà mãi mới dứt ra được, kéo nhau rẽ về làng Lũng-Niệt, kiếm người học trò của anh Chí là Nông Đình Cự nhờ tìm hộ nhà trọ. Anh Cự chỉ anh em đến trọ một nhà trong xóm. Thấy cái áo vàng họ đã ngại, vì bọn áo vàng kaki đen đây chỉ là bình hủ. Mà bình hủ thì lại hay đồng dạc. Đến lúc thấy anh em tử tế thì cả xóm xúm sít lại hỏi han, sự tiếp đón đầm thắm quá, nên tuy mệt cả, cũng với lêm một cuộc lra trại do tạ lòng chủ nhân. Thôi thì vòng trong vòng ngoài, người như nệm cối. Mấy bạn thổ cũng ra bát lợm thêm cho vui, câu hát ưừag, lửa tạt, ai về nhà nấy, anh em vào nghỉ.

Ohưa sáng đã có người gọi ở trước nhà thì ra đêm qua, trong lúc xem, nhà gần đấy là: mất con bé là con Shao cứ tưởng là nó ngủ chỗ bà con, mà suốt đêm đi hỏi không thấy đâu cả. Ai cũng đồ rằng bị quân buôn người nhân lúc đông đảo bắt mất, vì chỗ này sang tàu, có một bước.

Ng: trông người ngột ngột như không còn một giọt máu.

Anh em cùng lạng xóm đồ đi các ngã tìm tòi, đến tận chiều cùng về cả, bật tin tức.

Sáng hôm sau Phúc giậy sớm.

Một mình ngồi rồi lại đứng, trong bụng bầu khoăn vô cùng. Một ngày hôm qua mấy ngã về không cũng chẳng làm cho Phúc ngã lòng. Phải, anh em ta phải làm thế nào cho được chớ, để một đứa bé vì mình mà phải lìa bỏ quê hương cha mẹ thì sao nữa. Lòng lai hứa với lòng, ta quyết thế nào tìm cho ra không thì truyện này là cái truyện đau đớn suốt đời của ta đây. Thế nào cũng phải đi ý đến cái cầu hình chữ z ở gần đấy. Đi trở lại phía chợ thì chắc

không thể được, mà qua chỗ khác cũng không rồi vì hôm ta xem chỗ bè còn thấy y nguyên. Không có vết gì kéo đi cả. Thế thì còn cái câu chữ z. Nhưng hôm qua ngày chợ Bàn Giốc người đi lại đông chắc chúng nó không giám đem về vội mà từ tối qua đến bây giờ thày xã Nga Ò với lính đồng canh luôn, chắc cũng không đi thoát. Nhưng cái nghề lính đến gần sáng, canh mỗi, hay ngủ gật, có lẽ lúc này là lúc chúng đi đây. Nghĩ thế Phúc đeo thùng dút gậy đi ngay. Cứ theo con đường Bằng Ca đón đến anh đội trưởng đi về phía cầu, cẩn thận đi mỗi quãng lại lấy đá trồng đáng dấu. Quả nhiên vừa gần cầu thì thấy bóng một người đen kịt ra giăng nhìn trước nhìn sau. Không may nó thấy Phúc, thụt ngay lại. Không còn nghi ngại gì nữa, nhưng trời còn tối một mình một gậy vào đất này thì tất chết nên đợi sáng rồi Phúc giả tảng chờ về. Nhưng khuất một) mỏn núi thì anh cởi cái khăn quàng chói lọi ra, quấn vào trong lưng rồi bò lên chỗ núi cao nhất, nằm đó ngắm bốn phía. Đến nửa giờ đồng hồ không thấy tăm hơi gì cả, anh sang rún giọn bên cạnh để nhìn phía sau. Vừa đường thì một người ở sau hòn đá nhóm lên. Phúc chợt đứng lại thì thấy người đó, nửa khách, nửa nùng, bộ mặt ác, hìch như chực đánh mình. Anh phải đưa gậy thủ thế. Người đó thấy anh đứng đứng tay chân, biết rằng tay có ăn học, khó lại gần mới toan dút dao ra ném. Nhanh như cắt Phúc dút ngay vòng thùng « lát sô » ở vai xuống, ném vung quàng được đầu bên địch. Anh lôi ngay đầu gậy, tên dừ tợn kia không sao trống lại được toan ngã toi anh thấy tối dần rồi mình mây bị bó chặt vào một cái chân đen. Thì ra trong khi anh đang lôi thùng, đằng sau có mấy thằng, không biết, chụp anh vào trong trần rồi.

Bữa nay nguy đây. Nhưng còn chưa chết, ta phải tỉnh táo mới được. Chết vì việc nghĩa, chết có tiếc gì không? Không! thế thì ta yên tâm. Bây giờ nghĩ đến cách tháo thân; khó lắm, khó thì nghĩ. Trong khi chúng nó lấy cái thùng của anh mà buộc ngoài chân, anh nghĩ đến cách để dấu vết lại nên dấy dựa hết sức. Không phải dễ chạy; chạy thế nào, nhưng nát cây gãy cỏ chỗ ở này ấy cũng làm cho anh em tìm vết được. Đến lúc chúng nó khiêng anh đi thì anh còn nhớ rằng nó không quay đầu anh lại, nghĩa là đầu anh vẫn ở phía bắc. Chúng nó lại cứ thế khiêng đi, đích về phía bắc rồi. Nhưng quái lạ, về bắc là về chỗ thác bản Giốc à. Nếu vậy thì sào huyện quân này gần ngay chỗ chúng ta ở, thảo nào chúng nó bắt con bé em thế. Cố tuột ngón tay chọc chỗ chân sát đất đã nát lúc này anh làm một lỗ, rồi không có cái gì, anh đánh cứ dút bông ở học băng cấp cứu bỏ dần ra. Đến hết chỉ còn con dao, anh định bỏ xuống nốt. Con dao mà anh Chí làm quà cho anh nay bỏ đi lòng không nở, thế mà những lông bay mất thì làm thế nào. Bỏ dao vậy, nhưng anh đợi lúc quân giặc lên đõe, anh sát đất mới tụt dao ra, vì có như vậy thì con dao rơi mới không có tiếng mà không bị chúng nó lấy mất. Anh bị khiêng vòng đi nhiều vòng. Nhưng anh liệu chừng biết rằng vẫn thẳng đi hướng bắc. Hôm nay anh

THẮNG-TIẾN

CƠ-QUAN CỦA ĐOÀN SINH HƯƠNG-ĐẠO KHẮP CÁC XỨ

Anh em Hương - Đạo viết và vẽ lấy cả

Mỗi tháng ra hai kỳ : ngày 5 và 20 MỖI SỐ 0\$03 - CẢ NĂM 0\$60

Các mandats xin đề lên Trần Văn Tuyên. 55, Rue Jambert - Hanoi

Những truyện anh hùng có thực hay không quá sự thực
Những trò chơi vui thú khỏe mạnh Những cảnh non nước gấm vóc
Những hy vọng một cuộc đời tốt đẹp và vui vẻ

tỉnh mà xét được, thật là nhờ cách tập luyện trong đoàn, anh thường chịu chơi cái trò chơi đêm nên mới được thế.

Cách chèo bả dao anh đêm được ba trăm hai mươi bảy bước thì thấy chúng nó buông bịch xuống ch đất khá phẳng vì không thấy đau, rồi lồi sênh sếch qua một nơi uốn-éo đi mười hai thước, có lẽ là cửa hang. Họ bỏ anh đi ăn uống; rồi một đứa đá cái bọc đựng anh và nói: « sát ... » chỗ phía sự mùi thuốc phiện một tiếng « mài » ẻo lả, từ từ, thế là họ lại kéo anh đi đến một nơi hình như họ phải đẩy tảng đá lớn rồi mới vào. Cái tiếng « mài » của lão nghiện nào lúc này làm vui sướng vô cùng « Mài » nghĩa là anh đã chớ nên món hàng của nó rồi, món hàng thì nó vứt đi làm gì, nó sẽ lái anh đi cho làm đầy tớ một nhà nào bên tàu, anh đỡ đỡ anh được một năm, anh sẽ chôn về cho mà xem mà chôn về anh sẽ chỉ cho nhà nước biết hạ cái sào huyết này, anh sẽ tìm cách cứu vớt bao nhiêu người cùng cảnh bị bán như anh nữa, anh sẽ từng trải được bao nhiêu thú mà một sinh viên trường tối cao đẳng không thể biết được. Anh yên ủi trong lòng, chúng nó cười trợn anh chờ ra chẳng hung hăng tí nào nên không cần ăn mấy cái gây thương lệ anh cứ ngồi yên cho đến lúc họ đi ra lấp cửa lại

Bấy giờ bao nhiêu cái tư từ lúc này tan cả, anh phóng mắt ra xem quanh mình thì nhận ra là chỗ anh ở là một cái hang sâu, trên có lỗ thông thiên nhỏ, sáng lờ mờ. Trong các số tối thấy như có người; anh lại xem thì là năm đứa gái bé độ tám chín mười tuổi cả. À thế ra đây là kho chứa hàng của chúng rồi.

Chứng gần tối một tên giặc vào bỏ một dĩa khoai rồi đi ra. Anh lại chia cho các đứa bé. Có đứa ăn, có đứa ôm đầu khóc. Phải không bao giờ quên rằng mình làm đội trưởng. Không may mà lại vào chỗ này, anh là đội trưởng đời... anh gọi là đội Kén, vì một lũ tù với nhau, anh tự cho là anh cả cả lũ, săn sóc cho các em, vuốt ve các đứa bé, bóc khoai đưa cho chúng ăn.

(Còn nữa)

NHÀ IN ĐÔNG-TÂY, HANOI

QUẢN-LÝ : TRẦN-VĂN-TUYỀN

trung 1500 ex

Antique